

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-PT

Ngày: 07 - 5 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bình

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu

Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Phương Thảo, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 42/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Mai Văn C và bị cáo Mai Tuấn K do có kháng cáo của người bị hại Nguyễn Văn T, Nguyễn Trung H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

- Các bị cáo không có kháng cáo:

1. **Mai Văn C**, sinh năm 1970 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp PH, xã TH, huyện CG, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm vườn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Văn Tài sinh năm 1929 và bà Mai Thị H1 sinh năm 1927 (chết); vợ Hồ Thị T1 sinh năm 1972; con 02 đứa, lớn nhất sinh năm 1991 nhỏ sinh năm 2000; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. **Mai Tuấn K**, sinh ngày 01/8/2000 tại Tiền Giang; ấp PH, xã TH, huyện CG, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Mai Văn C sinh năm 1970 và bà Hồ Thị T1 sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại có kháng cáo:

1. **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1967; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp TT, xã TH, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

2. **Nguyễn Trung H**, sinh năm 1991; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp TT, xã TH, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn về tranh chấp bờ đi vườn thành long giữa hai gia đình từ trước, vào khoảng 17 giờ ngày 22/4/2019 Nguyễn Trung H đang tuổi thanh long thì có cự cãi với Mai Tuấn K sau đó hai bên bỏ về nhà. Khoảng 10 phút sau H cùng với Nguyễn Văn T và Trần Thị L (cha mẹ của H) đi đến trước cổng rào nhà của Mai Văn C để nói chuyện, khi đi T cầm theo 01 cây đòn gánh, bà L cầm 01 cây đòn gánh, H cầm 01 cái liềm cắt tược thanh long đứng ngoài chửi lớn tiếng. Mai Văn C cầm 01 cái vá (xẻng) làm đất từ trong nhà đi ra đến trước đường đan để nói chuyện, H ném 01 viên đá trúng vào ngực C và xảy ra đánh nhau. Nguyễn Văn T dùng đòn gánh đánh C và C dùng vá đánh lại làm cả hai bị thương tích ở vùng đầu. Do vết thương chảy máu nên C la lên kêu cứu, Mai Tuấn K và Mai Minh Tr (con C) mỗi người cầm 01 liềm cắt tược thanh long chạy đến vừa đánh vừa kéo C vô nhà đóng cửa rào lại. Quá trình đánh K dùng liềm gây thương tích ở tay phải của Nguyễn Trung H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 216/2019/TgT ngày 21/5/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận thương tích của nạn nhân Nguyễn Văn T như sau: Sẹo vết thương thái dương phải. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn T là 09% (chín phần trăm). Thương tích do vật sắc gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 213/2019/TgT ngày 21/5/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận thương tích của nạn nhân Nguyễn Trung H: Đứt tĩnh mạch đầu tay phải; Đứt gân duỗi ngón I, duỗi ngón I tay phải; Sẹo vết thương từ cổ bàn tay phải đến kẻ ngón I, II bàn tay phải, kt (9x0.3) cm; Tổn thương hoàn toàn thần kinh quay nông bên phải. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Trung H là 37% (ba mươi bảy phần trăm). Thương tích do vật sắc gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Mai Văn C** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”

Tuyên bố bị cáo **Mai Tuấn K** phạm tội “**Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh**”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Mai Văn C 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách 24 **(hai mươi bốn) tháng**, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Mai Văn C cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện CG, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục, trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 135; Điều 35; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Mai Tuấn K 10.000.000 (mười triệu) đồng**.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 26 tháng 01 năm 2021, người bị hại Nguyễn Văn T và Nguyễn Trung H có đơn kháng cáo yêu cầu xem xét lại những vấn đề: Xem xét lại nội dung vụ án theo bản án sơ thẩm lý do nội dung bản án chỉ căn cứ lời khai một phía bị cáo, không đúng sự thật; Làm rõ căn cứ tính xác thực lời khai của bị cáo về việc phía bị hại gây sự, chọi đá, gây thương tích cho bị cáo Mai Văn C; Xem xét lại thương tích 2% của ông C; Xem xét lại tội danh của bị cáo Mai Tuấn K; Xem xét lại hung khí gây án của bị cáo K là dao tự chế (mã tấu) không phải là cái liềm; Xem xét lại vật chứng của vụ án; Xem xét Mai Minh Tr là đồng phạm; Xem xét Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng bị hại không mô tả được mã tấu là không đúng; Đề nghị không dùng nội dung của “Biên bản về việc ghi nhận sự tự thỏa thuận dân sự” làm căn cứ giải quyết vụ án. Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đúng thực tế khách quan.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Mai Tuấn K và Mai Văn C thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử.

- Người bị hại Nguyễn Văn T bổ sung yêu cầu kháng cáo là yêu cầu bị cáo C bồi thường thêm 1.400.000 đồng tiền công người nuôi bệnh và rút các yêu cầu kháng cáo khác.

- Người bị hại Nguyễn Trung H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu ở trên.

- Bị cáo Mai Văn C: Đồng ý bồi thường thêm cho ông T 1.400.000 đồng và đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị cáo Mai Tuấn K: Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của người bị hại là hợp lệ, còn nội dung kháng cáo của người bị hại là không có căn cứ. Bởi lẽ các nội dung do bị hại Nguyễn Trung H nêu ra trong đơn kháng

cáo đã được cấp sơ thẩm làm rõ và giải quyết vụ án có căn cứ và đúng pháp luật nên việc kháng cáo của anh H là không có căn cứ chấp nhận. Đối với ông Nguyễn Văn T rút yêu cầu kháng cáo là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Bị cáo Mai Văn C tự nguyện bồi thường thêm cho ông T 1.400.000 đồng tiền công người nuôi bệnh là tự nguyện nên được ghi nhận. Sau cùng Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người bị hại, đề nghị sửa một phần bản án sơ thẩm ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo C bồi thường thêm cho ông T 1.400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên Tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là: Do có mâu thuẫn về tranh chấp bờ đi vườn thanh long giữa hai gia đình từ trước, vào khoảng 17 giờ ngày 22/4/2019 Nguyễn Trung H đang tưới thanh long thì có cự cãi với Mai Tuấn K sau đó hai bên bỏ về nhà. Khoảng 10 phút sau H cùng với Nguyễn Văn T và Trần Thị L (cha mẹ của H) đi đến trước cổng rào nhà của Mai Văn C để nói chuyện, khi đi T cầm theo 01 cây đòn gánh, bà L cầm 01 cây đòn gánh, H cầm 01 cái liềm cắt tược thanh long đứng ngoài chửi lớn tiếng. Mai Văn C cầm 01 cái vá (xẻng) làm đất từ trong nhà đi ra đến trước đường đan để nói chuyện, H ném 01 viên đá trúng vào ngực C và xảy ra đánh nhau. Nguyễn Văn T dùng đòn gánh đánh C và C dùng vá đánh lại làm cả hai bị thương tích ở vùng đầu. Do vết thương chảy máu nên C la lên kêu cứu, Mai Tuấn K và Mai Minh Tr (con C) mỗi người cầm 01 liềm cắt tược thanh long chạy đến vừa đánh vừa kéo C vô nhà đóng cửa rào lại. Quá trình đánh K dùng liềm gây thương tích ở tay phải của Nguyễn Trung H. Hậu quả bị cáo C gây thương tích cho anh Nguyễn Văn T là 09% (chín phần trăm). Thương tích do vật sắc gây nên. Bị cáo Mai Văn C bị thương tích 02 %. Bị cáo Mai Tuấn K gây thương tích cho anh Nguyễn Trung H 37% trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh. Do đó cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Mai Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và bị cáo Mai Tuấn K phạm tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hình phạt:

Cấp sơ thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Mai Văn C 01 (một) tháng tù, cho hưởng án treo; Căn cứ vào khoản 1 Điều 135; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Mai Tuấn K 10.000.000 (mười triệu) đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của người bị hại Nguyễn Trung H có đơn kháng cáo yêu cầu xem xét lại những vấn đề: Xem xét lại nội dung vụ án theo bản án sơ thẩm lý do nội dung bản án chỉ căn cứ lời khai một phía bị cáo, không đúng sự thật; Làm rõ căn cứ tính xác thực lời khai của bị cáo về việc phía bị hại gây

sự, chọi đá, gây thương tích cho bị cáo Mai Văn C; Xem xét lại thương tích 2% của bị cáo C; Xem xét lại tội danh của bị cáo Mai Tuấn K; Xem xét lại hung khí gây án của bị cáo K là dao tự chế (mã tấu) không phải là cái liềm; Xem xét lại vật chứng của vụ án; Xem xét Mai Minh Tr là đồng phạm; Xem xét Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng bị hại không mô tả được mã tấu là không đúng; Đề nghị không dùng nội dung của “Biên bản về việc ghi nhận sự tự thỏa thuận dân sự” làm căn cứ giải quyết vụ án. Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đúng thực tế khách quan.

Hội đồng xét xử thấy rằng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được cấp sơ thẩm xem xét lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác nên đã xác định nội dung vụ án đúng với sự thật khách quan của vụ án; các tình tiết mà anh H cho rằng không khách quan đã được cấp sơ thẩm thu thập đầy đủ, đánh giá một cách toàn diện như Cơ quan Cảnh sát điều tra có tổ chức truy tìm hung khí là cây mã tấu theo lời khai của bị hại 02 lần nhưng không tìm thấy; dấu vết tại hiện trường được thu giữ đúng quy định. Về tội danh của bị cáo Mai Tuấn K do thấy phía bị hại có 03 người đánh ông C là cha ruột của bị cáo nên tinh thần bị kích động mạnh và gây thương tích anh H nên cấp sơ thẩm kết luận bị cáo K phạm tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với việc anh Nguyễn Trung H cho rằng Mai Minh Tr là đồng phạm: Xét thấy, về thương tích bị hại H chỉ có 01 vết thương trên cánh tay do bị cáo K gây ra, ngoài ra không còn vết thương nào khác, anh H cho rằng Mai Minh Tr có chém anh nhưng không trúng nhưng anh H không có chứng cứ gì chứng minh nên việc anh H cho rằng Mai Minh Tr là đồng phạm gây thương tích cho anh là không có căn cứ.

Do đó đã có đủ cơ sở kết luận cấp sơ thẩm đã giải quyết vụ án khách quan, toàn diện và đúng quy định của pháp luật. Cho nên việc kháng cáo của anh H là không có cơ sở chấp nhận.

[4]. Đối với ông Nguyễn Văn T rút yêu cầu kháng cáo theo đơn kháng cáo ngày 26/01/2021 là tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Xét tại phiên tòa bị cáo C đồng ý bồi thường thêm cho ông T 1.400.000 đồng tiền công người nuôi bệnh là tự nguyện nên được ghi nhận.

[5]. Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[6]. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

[7]. Về án phí: bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 348; điểm b, đ khoản 1 điều 355; Điều 356 Bộ luật tố

tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn T.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Nguyễn Trung H.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Mai Văn C** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”

Tuyên bố bị cáo **Mai Tuấn K** phạm tội “**Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh**”

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn C 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai năm), tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Mai Văn C cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện CG, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục, trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 135; Điều 35; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Mai Tuấn K 10.000.000 (mười triệu) đồng.**

2. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Mai Văn C bồi thường thêm cho ông Nguyễn Văn T 1.400.000 đồng tiền công người nuôi bệnh. Kể từ ngày ông T có đơn yêu cầu thi hành án về phần tiền này nếu bị cáo C chậm thực hiện thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện CG;
- VKSND huyện CG;
- Công an huyện CG;
- THADS huyện CG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Võ Thanh Bình